

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Đà hồi phục kéo dài

► Chỉ số mở cửa phiên giao dịch với gap tăng 5.01 điểm sau phiên hồi phục trước đó. Lực mua của khối nội đủ không mạnh nhưng tương đối ổn định đủ đà bôn của khối ngoại kéo dài. Thanh khoản của thị trường có sự phục hồi nhẹ khi chỉ số quay về mốc kháng cự quan trọng MA50 và đà tăng đã có sự lan tỏa khi không chịu áp lực nặng nề của các cổ phiếu trụ như Vingroup.

► Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 18.96 điểm (+1.16%), đạt 1,654.42 điểm; HNX-Index tăng 1.08 điểm (+0.40%), đạt 268.69 điểm. Thanh khoản toàn thị trường tiếp tục duy trì ở mức thấp, thanh khoản thấp hơn mức trung bình 20 phiên, còn 24.1 nghìn tỷ đồng, tương ứng với 889 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng mạnh lại còn 911 tỷ đồng, trong đó giá trị bán ròng lớn nhất thuộc về STB, VHM và VRE. Ngược lại, HPG, FPT và KDH là những cổ phiếu mua ròng tiêu biểu.

► VIC (+2.84%), VHM (+1.17%), HPG (+1.49%) là ba mã cổ phiếu nâng đỡ thị trường trong phiên hôm nay. Ở chiều ngược lại, VNM (-1.11%), GEE (-1.71%), BVH (-2.17%) là ba cổ phiếu đã gây áp lực lên thị trường.

► Vận tải, Thương mại và Bất động sản là các nhóm ngành ảnh hưởng tiêu cực nhất đến thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu là VJC, VGV và VIC.

► **Góc nhìn kỹ thuật:** VN-Index trải qua hai phiên hàng (T+2.5) về từ những phiên bất đáy nhưng hầu như không thấy lực bán mạnh nào trong phiên. Chỉ số duy trì đà tăng trong suốt phiên giao dịch và kết phiên ở mức điểm cao nhất với mức lan tỏa nhiều nhóm ngành. Cho đến hiện tại phe mua đang giữ tâm lý thận trọng, trong khi bên bán chưa có dấu hiệu chốt lời tại vùng điểm này. Xu hướng chủ đạo vẫn sẽ là sideway 1,600-1,700 điểm trong phần còn lại 2025. Sau khi không thể xuyên thủng hoàn toàn được cận dưới 1,600 điểm, chúng tôi kỳ vọng chỉ số sẽ tiến tới test lại quanh vùng 1,700 (tương ứng với cận trên của biên sideway). Chúng tôi cho rằng tại quanh vùng này phe bán sẽ xuất hiện trở lại, trong trường hợp trên nếu thị trường giữ được cấu trúc với nguyên tắc đáy sau cao hơn đáy trước thì đây sẽ là tín hiệu tích cực cho nhà đầu tư đang đứng ngoài quan sát.

Ở trường hợp tích cực: Thị trường đang cho thấy dấu hiệu cân bằng sớm tại vùng 1,600 điểm, với thanh khoản suy giảm mạnh toàn thị trường và dòng tiền tổ chức bắt đầu lan tỏa sang các nhóm ngành có triển vọng tăng trưởng tốt. Chúng tôi cho rằng VN-Index giao dịch trong xu hướng sideway (1600-1700) trong phần còn lại năm 2025, dòng tiền kỳ vọng sẽ mạnh mẽ hơn sau khi Đại hội Đảng đầu 2026.

Ở trường hợp tiêu cực: Đà giảm tiếp tục gia tăng với khối lượng giao dịch lớn dần theo chiều giảm, không xuất hiện lực bắt đáy quanh ngưỡng 1,550-1,580 điểm. Thị trường khi đó có thể tiếp tục hướng tới vùng hỗ trợ 1,500 và các vùng giá thấp hơn để kiểm định.

Chiến lược: Nhà đầu tư theo trường phái trading có thể quan sát phản ứng thị trường quanh vùng 1,650-1,700, nếu những phiên điều chỉnh không làm chỉ số rời khỏi kênh sideway thì đây có thể là cơ hội tốt để nhà đầu tư theo trường phái này giải ngân trở lại. Nhà đầu tư theo trường phái đầu tư trung và dài hạn có thể bắt đầu giải ngân từng phần tại các nhóm cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và chiết khấu đủ hấp dẫn như nhóm ngành ngân hàng, tài chính, vật liệu xây dựng...



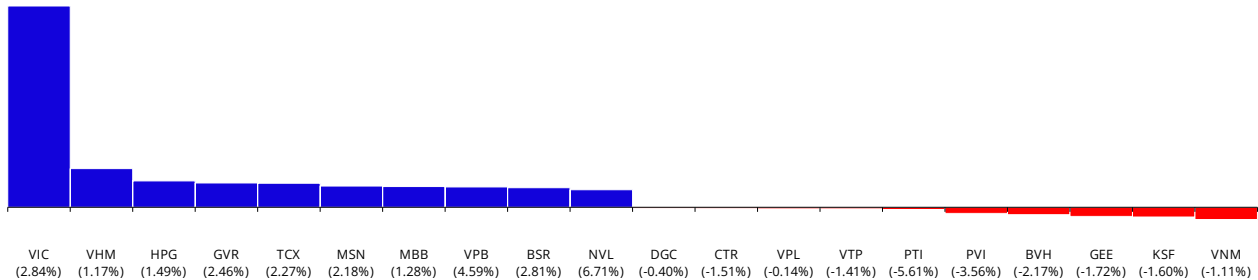
Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,654	1.2	-4.4	35.8	15.8	1.9	7,236,835
VN30 Index	1,894	1.2	-4.2	49.0	16.0	2.2	5,064,280
VN Midcap	2,336	1.7	-7.8	28.1	15.7	1.6	1,215,556
VN Smallcap	1,539	0.6	-1.3	11.6	12.5	1.0	289,059
HNX Index	269	0.4	-2.7	21.3	24.2	1.5	422,270
UpCom	121	0.5	7.1	32.1	13.4	1.8	912,188

Nhóm ngành (tỷ đồng)							
Nhóm ngành	%ID	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	1.4	17.1	26.7	1.3	34.1	4.3	164,740
Bảo hiểm	-1.6	0.3	5.1	20.8	16.2	1.7	53,792
Bất động sản	2.2	57.8	149.0	147.0	34.6	2.7	1,703,408
CNTT	1.0	-5.6	-22.0	-12.3	22.0	4.6	189,196
Dầu khí	0.4	1.2	-4.2	-3.2	20.4	2.3	58,932
Dịch vụ tài chính	1.2	20.6	34.3	36.6	24.5	1.9	259,241
Tiện ích	0.7	0.2	-0.5	0.5	19.2	1.9	288,125
Du lịch và Giải trí	1.2	38.4	51.7	61.1	19.9	14.9	197,240
Hàng & DV CN	0.4	6.0	22.9	27.5	16.1	1.9	179,087
Hàng CN & Gia dụng	0.0	4.9	-9.0	-5.1	13.3	1.7	56,302
Hóa chất	1.6	-1.1	-4.5	-4.5	20.4	1.9	220,981
Ngân hàng	0.8	13.3	23.1	30.5	10.8	1.8	2,612,223
Ô tô và phụ tùng	0.2	2.5	24.1	27.8	22.9	1.4	18,116
Tài nguyên Cơ bản	1.3	14.0	16.2	22.0	18.8	1.6	257,672
Th.phẩm & Đồ uống	0.7	6.9	6.6	9.1	21.3	2.7	463,159
Truyền thông	1.3	-2.7	-4.3	44.1	18.3	1.4	2,814
Xây dựng và Vật liệu	1.3	14.9	25.7	33.7	20.6	1.7	160,448
Y tế	-0.3	0.9	-2.6	6.0	18.3	2.2	39,447

Tiền tệ và hàng hóa							
	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	99	0.1	-0.2	1.0	1.6	-8.4	-6.9
USD/JPY	155	0.1	0.4	2.7	4.6	-1.6	0.0
USD/CNY	7	0.1	-0.2	-0.3	-1.1	-2.6	-1.7
KRW/USD	1,461	0.7	0.3	2.7	5.3	-0.7	4.6
EUR/USD	1	0.2	-0.4	0.5	0.5	-10.8	-8.6
USD/VND	26,354	0.0	0.2	0.0	0.2	3.4	3.8
Dầu Thô	60	-0.9	-1.0	3.5	-5.2	-17.0	-11.1
Xăng	237	17.9	20.3	29.0	14.4	18.4	21.6
Khí đốt	4	-1.6	3.6	49.4	54.1	23.7	59.2
Than	111	1.0	0.1	6.6	-0.3	-11.7	-21.8
Vàng	4,085	0.0	-0.8	-3.9	22.6	55.6	56.4
Thép cuộn	3,297	0.5	0.4	-0.3	-5.3	-5.0	-6.2

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Nhi Nguyen

(84-28) 6299 - 8000
nhi.ntt@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le

(84-28) 6299 - 8017
ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

- 1. GAS – Dầu khí:** PV GAS ghi nhận doanh thu quý 3/2025 gần 35,711 tỷ đồng tăng 41% so với cùng kỳ và lợi nhuận sau thuế 9 tháng đầu năm 2025 đạt gần 10.184 tỷ đồng tăng 19% so với cùng kỳ.
- 2. NTH – Thiết yếu:** CTCP Thủy điện Nước Trong sẽ chốt quyền tạm ứng cổ tức lần 3 năm 2025 bằng tiền mặt tỷ lệ 10% vào ngày 9/12, nâng tổng tỷ lệ cổ tức năm 2025 lên 35%.
- 3. DCM – Phân bón:** Lợi nhuận sau thuế của Đạm Cà Mau năm 2026 dự kiến đạt 1,654 tỷ đồng, giảm 11% so với năm 2025 do giá urê giảm và biên lợi nhuận gộp thu hẹp còn 20%.
- 4. ACB – Ngân hàng:** Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ ACB chào bán công khai chứng chỉ Quỹ ACBC-BGF từ 17/11/2025 đến 08/12/2025 với mệnh giá 10,000 VNĐ/chứng chỉ, số lượng tối thiểu chào bán là 5,000,000 chứng chỉ.
- 5. GAS – Dầu khí:** Quý 3/2025, PV GAS đạt doanh thu gần 35.711 tỷ đồng tăng 41% so với cùng kỳ và lợi nhuận sau thuế 2.613 tỷ đồng; lũy kế 9 tháng doanh thu gần 91.490 tỷ đồng tăng 16%.
- 6. PDR – Bất động sản:** Phát Đạt đang đẩy mạnh thi công dự án La Pura với cường độ cao, tập trung nguồn lực lớn cho hai phân khu Zenia và Risa nhằm đảm bảo tiến độ bàn giao và chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế.
- 7. VIC – Bất động sản:** Vingroup đã giới thiệu dự án nhà ở xã hội Happy Home Quảng Trị với 142 căn liền kề hiện hữu, pháp lý rõ ràng và hạ tầng hoàn thiện, tọa lạc tại phường Nam Đồng Hà, Quảng Trị.
- 8. FLC – Bất động sản:** FLC sẽ tổ chức Roadshow quy mô lớn tại Hàn Quốc vào tháng 3/2026 nhằm giới thiệu hệ sinh thái bất động sản, nghỉ dưỡng, sân golf, hàng không và thu hút hàng trăm nhà đầu tư, doanh nghiệp, quỹ tài chính hai nước.
- 9. NVL – Bất động sản:** Cổ phiếu NVL tăng gần 14% sau ba phiên, giúp tài sản của Chủ tịch Bùi Thành Nhơn tăng hơn 1,000 tỷ đồng, đạt khoảng 8,365 tỷ đồng theo thị giá ngày 14/11.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

▶ CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va - NVL

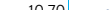
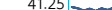
NVL – Bất động sản: Novaland đã hoàn tất giai đoạn 1 tái cấu trúc, bàn giao gần 6,000 sản phẩm tại các dự án trọng điểm và đạt thỏa thuận tái cấu trúc nợ với tổng giá trị 14,484 tỷ đồng tính đến 30/9.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)							
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần		11/16/2025	11/17/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Bán lẻ		24.2	399	669	538	
2	Bất động sản		21.9	2,905	4,139	3,396	
3	Điện, nước & xăng dầu khí đốt		21.6	226	254	209	
4	Xây dựng và Vật liệu		17.8	1,132	1,287	1,092	
5	Ô tô và phụ tùng		17.6	44	50	42	
6	Tài nguyên Cơ bản		14.3	885	1,154	1,010	
7	Hóa chất		8.6	653	758	698	
8	Thực phẩm và đồ uống		1.8	2,030	1,552	1,525	
9	Công nghệ Thông tin	-0.3		506	589	591	
10	Du lịch và Giải trí	-2.3		370	377	385	
11	Bảo hiểm	-2.5		46	44	45	
12	Hàng cá nhân & Gia dụng	-5.9		138	123	131	
13	Ngân hàng	-6.2		4,215	4,072	4,341	
14	Y tế	-11.5		46	52	59	
15	Truyền thông	-12.8		13	11	13	
16	Dịch vụ tài chính	-20.5		2,980	2,289	2,881	
17	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-24.0		1,070	962	1,266	

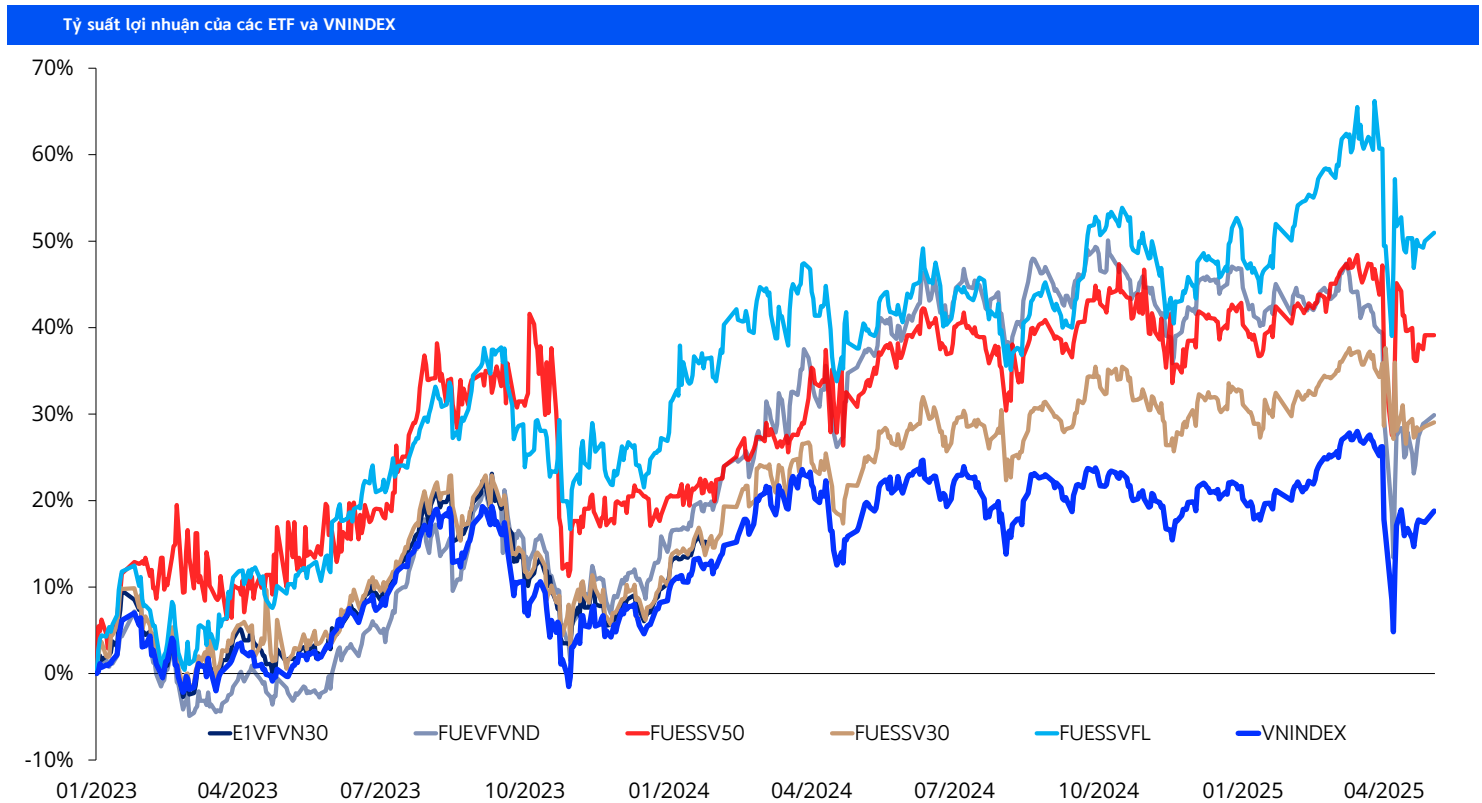
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	36,200	1.3	1.1	9.8	5	312.7	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	79,700	2.2	4.9	13.9	(5)	437.9	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	95,000	1.2	9.3	137.5	(24)	389.6	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	45,500	0.9	11.2	158.9	(27)	335.0	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	48,850	0.6	1.8	30.3	(37)	243.8	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	60,200	0.3	2.4	-0.6	(61)	95.3	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	26,000	0.8	11.1	177.2	(16)	775.0	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	21,350	4.4	8.7	30.6	(31)	356.6	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	35,150	0.1	5.2	46.4	(37)	332.3	
MBB	MBBank	Ngân hàng	23,800	1.3	3.0	45.3	(34)	400.1	
SHB	SHB	Ngân hàng	16,600	1.5	8.5	110.8	(17)	1,065.9	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	19,900	1.3	4.5	62.9	(47)	266.7	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	82,400	1.2	7.3	37.0	(39)	369.5	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	27,300	1.5	3.2	22.9	(38)	875.4	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	35,400	1.3	5.4	39.4	(53)	561.3	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần										
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch			
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng	
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	171,000.0	-1.7	11.2	498.3	3.4	125.70		
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	44,950.0	1.7	5.3	56.3	5.0	47.65		
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	12,400.0	0.8	3.3	50.3	10.2	10.70		
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	45,400.0	-1.3	2.9	12.8	2.2	42.25		
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	42,700.0	6.9	10.3	6.2	1.1	41.25		
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,400.0	0.8	0.4	47.4	2.5	13.55		
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	9,180.0	2.3	2.9	12.6	1.8	9.30		
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	11,950.0	1.3	5.8	-31.3	-4.8	12.40		
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	11,200.0	0.0	5.2	-24.6	-6.9	11.00		
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	28,250.0	-3.4	-1.1	-13.9	-3.5	33.20		

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(233.90)	STB	HPG	236.21	11/17/2025	2,037.5	2,945.3	-907.9
(121.26)	VHM	FPT	172.60	11/14/2025	2,109.8	2,782.3	-672.4
(119.27)	VRE	VNM	69.49	11/13/2025	2,581.6	3,551.4	-969.8
(117.82)	VCI	TCX	59.93	11/12/2025	2,253.5	2,634.5	-381.0
(92.23)	VND	KDH	51.73	11/11/2025	2,091.7	2,166.5	-74.8
(91.55)	VIX	PVD	42.29	11/10/2025	2,601.9	2,784.8	-182.9
(86.20)	HDB	HDG	41.64	11/7/2025	2,677.4	3,988.8	-1,311.4
(76.60)	CTG	GVR	28.77	11/6/2025	1,877.1	2,939.4	-1,062.3
(67.21)	MBB	DGW	19.0	11/5/2025	2,308.0	3,116.0	-808.0
(65.84)	GEX	MSN	15.	11/4/2025	4,806.5	3,603.6	1,202.9
Nguồn: Flnpro				11/3/2025	3,640.4	3,793.8	-153.4
				10/31/2025	2,982.4	3,442.3	-459.9
				10/30/2025	2,435.2	3,612.2	-1,177.0
				10/29/2025	2,623.7	4,113.2	-1,489.4
				10/28/2025	4,893.9	3,372.5	1,521.4
				10/27/2025	3,208.7	4,326.3	-1,117.6

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa										
Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên	
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	33,380	1.2%	-4.4%	42.2%	186,000	6.2		
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	28,010	0.0%	-5.0%	39.4%	9,100	0.3		
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	30,000	1.0%	-11.0%	35.7%	51,000	1.5		
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFN30	38,310	0.1%	-3.0%	14.3%	271,100	10.3		
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	25,690	0.4%	-9.9%	43.4%	40,200	1.0		
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	23,790	1.7%	-5.9%	42.5%	7,800	0.2		
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	22,940	1.1%	-5.2%	40.9%	11,300	0.3		
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	12,520	-3.5%	-10.9%	47.3%	900	0.0		
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	12,840	1.4%	-4.8%	43.1%	6,300	0.1		
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	14,850	3.6%	-6.6%	23.8%	7,100	0.1		
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,370	1.1%	-10.4%	32.6%	100	0.0		
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	16,230	1.9%	-3.0%	14.6%	2,700	0.0		
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,020	0.1%	-6.1%	27.1%	1,800	0.0		
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	14,240	n.a	-3.8%	13.3%	100	0.0		
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	n.a	0	n.a		
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,700	0.0%	-3.2%	21.9%	0	n.a		



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa														
Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	222.6	(51,237)	(917,889)	49.4	18.1	1.0	1.74	2.3	14.4	60.1
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.2	-	(5,630)	46.6	23.1	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	18.9	5,985	22,736	46.6	24.3	1.0	2.06	1.5	9.3	83.9
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	503.1	64,718	(728,908)	20.7	21.5	1.0	1.94	2.1	13.0	78.5
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	50.1	20.0	0.9	1.68	2.0	13.5	49.2
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	8.0	7,051	7,135	49.7	21.3	0.8	1.76	2.3	14.3	66.2
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	32.2	(11,511)	(237,377)	49.0	20.5	1.0	1.62	2.2	14.3	72.7
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	47.3	55.2	1.0	3.41	1.4	7.5	100.0
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	92.0	(41,363)	(50,381)	49.8	23.0	0.9	1.78	1.8	11.3	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	13.4	-	(55,530)	25.8	24.6	0.8	1.41	1.7	14.9	39.5
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	10.9	-	(44,845)	38.6	25.6	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	12.5	(3,287)	(39,271)	22.2	23.2	1.0	2.03	2.0	12.7	84.1
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	24.1	35.7	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	2.9	n.a	n.a	17.5	25.4	1.0	1.99	1.9	12.4	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	15.8	n.a	0.8	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg



SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.